TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2018/QĐST-HNGĐ	*SD, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 41/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hà Văn G**, sinh năm 1982.
- Bị đơn: Chị **Lục Thị V**, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn H xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn G và chị Lục Thị V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Huy H, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2004 và cháu Hà Huy H, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2005 cho anh Hà Văn G trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Chị Lục Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự đều xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hà Văn G phải nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N^0 0005741, ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho anh G số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Lục Thị V không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện S;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lương Thanh Huyền